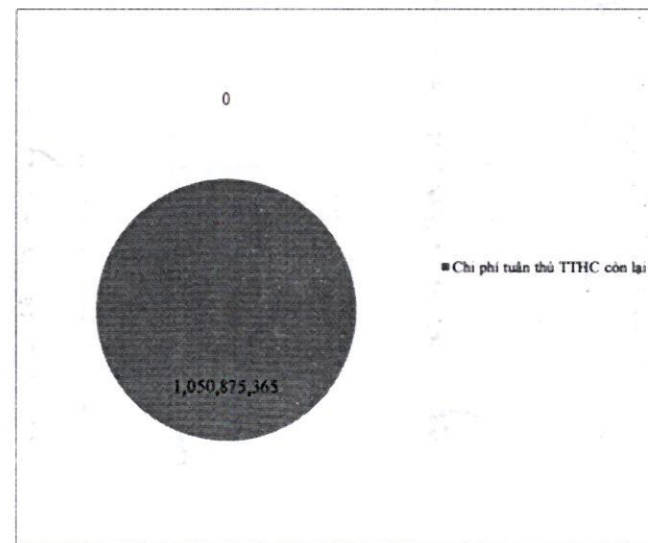
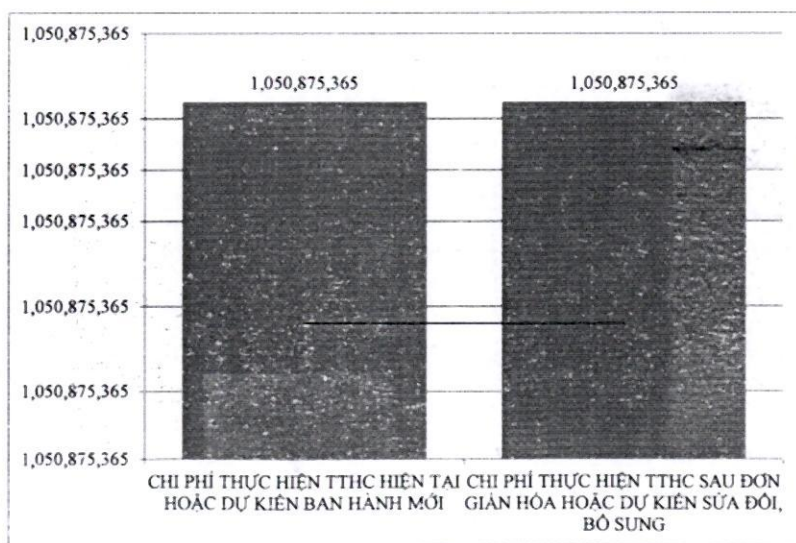


II. CHI PHÍ THỰC HIỆN TTHC SAU DỰ KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ /01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/ 01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ									992,493,401	
	Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuế đất năm 2025		0.17	48,250			1	121,000	8,202	992,493,401	
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp							-	-	
		Bưu chính							-	-	
		Điện tử	0.01	48,250			1	121,000	482	58,381,965	
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Phí										
3.2	Lệ phí										
3.3	Chi phí khác										
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)										
		Hoạt động 1									
		Hoạt động n									
5	Công việc khác (nếu có)										
6	Nhận kết quả	Trực tiếp							-	-	
		Bưu chính							-	-	
		Điện tử							-	-	
TỔNG										1,050,875,365	

III. SO SÁNH CHI PHÍ

Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại và sau dự kiến sửa đổi, bổ sung



BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Gia hạn nộp thuế

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019
	2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính
	3. Khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định

II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tên thủ tục hành chính: Gia hạn nộp thuế

Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đã quy định rõ ràng tên thủ tục.
--	---

2. Trình tự thực hiện

a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đã quy định rõ ràng trình tự các bước thực hiện thủ tục.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đã quy định rõ ràng trách nhiệm của người nộp thuế và cơ quan thuế tại từng bước thực hiện.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Thủ tục chỉ do 01 cơ quan giải quyết nên không áp dụng cơ chế liên thông.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:

3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu chính <input type="checkbox"/> Điện tử <input type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất (sau đây gọi là Giấy đề nghị gia hạn) lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện có sai sót (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính) - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Việc gửi thông báo qua 01 trong 03 hình thức nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế và cơ quan thuế.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất	- Nêu rõ lý do quy định: Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị định. - Yêu cầu về hình thức: Bản chính Lý do quy định: Là văn bản chính thức do người nộp thuế tự khai, tự chịu trách nhiệm.
b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ:
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 (bộ)	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết: Không trả kết quả cho người nộp thuế	
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/> Mô tả rõ: Lý do quy định: Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn. - Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đã quy định đầy đủ về đối tượng được gia hạn theo quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị định.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/>

	<p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định: Đã quy định đầy đủ về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 1, Điều 2 dự thảo Nghị định.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đã quy định đầy đủ về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 1, Điều 2 dự thảo Nghị định.</p>
--	--

Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 121.000

7. Cơ quan giải quyết

a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định: Thông báo gửi tới cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.</p>
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Hệ thống thông tin quản lý thuế của cơ quan thuế là tập trung và có sự chuyên hồ sơ nội bộ ngành thuế nên các cơ quan thuế không quản lý trực tiếp người nộp thuế mà chỉ quản lý khoản thu cũng nắm được thông tin Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế do người nộp thuế gửi để thực hiện gia hạn.</p>

8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)

a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	<p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p> <p>- Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p> <p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): Không</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>.....</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>.....</p> <p>+ Mức chi phí khác:</p> <p>.....</p> <p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>.....</p>
---	---

	<p>.....</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Không</p>
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nội dung quy định:</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>.....</p>
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Quy định mẫu đề nghị để người nộp thuế dễ thực hiện, đảm bảo tính thống nhất</p>
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất	<p>- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:</p> <p>+ Nội dung thông tin: xác định người nộp thuế thuộc đối tượng gia hạn đối với từng khoản thu, sắc thuế</p> <p>Lý do quy định: Để Cơ quan thuế có thông tin để thực hiện gia hạn cho người nộp thuế.</p> <p>- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>.....</p>
d) Ngôn ngữ	<p>- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):</p> <p>.....</p>
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định:</p>
a) Yêu cầu, điều kiện:	<p>- Lý do quy định:</p> <p>- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:</p> <p>+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, đề nghị nêu rõ:</p> <p>.....</p> <p>+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ):</p> <p>.....</p>
11. Kết quả thực hiện: Hồ sơ gửi đến Cơ quan thuế không có kết quả giải quyết.	

IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Họ và tên người điền: Phạm Thị Hồng

Điện thoại cố định: 024.39718806 (máy lẻ 4094); Di động: 0912.861.040; E-mail:
pthong@gdt.gov.vn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Tại tiết 2 điểm b mục 1 phần I Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ về Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2024 có giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương: *“Sớm tổng kết, đánh giá và tham mưu, đề xuất ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất trong năm 2025 để có thể triển khai ngay từ đầu năm, ...”*.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính đã có công văn số 1148/BTC-TCT ngày 24/01/2025, báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo trình tự, thủ tục rút gọn và các Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Ngày 05/02/2025, Văn phòng Chính phủ có công văn số 877/VPCP-KTTH, theo đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc có ý kiến: *“Đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với việc xây dựng, ban hành Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025 và Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo đề xuất của Bộ Tài chính tại văn bản nêu trên. Bộ Tài chính khẩn trương chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan, khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các dự thảo Nghị định trên theo quy định, trình Chính phủ trước ngày 28 tháng 02 năm 2025.”*

Ngày 14/02/2025, Bộ Tài chính đã có công văn số 1805/BTC-TCT lấy ý kiến Bộ, ngành liên quan theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phúc tại công văn số 877/VPCP-KTTH.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được gửi lấy ý kiến theo công văn số 1805/BTC-TCT ngày 14/02/2025 bao gồm (*Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)*).

Đến nay Bộ Tài chính mới nhận được ý kiến tham gia, đóng góp của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Tài chính đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ / Điều, khoản	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 5	Văn phòng Chính phủ Công văn số 1403/VPCP-KSTT	- Bổ sung, quy định rõ hơn các phương thức tiếp nhận hồ sơ (như thực hiện trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Tài chính) theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021)	- Tại Khoản 1, Điều 5 Dự thảo Nghị định Gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2025 hướng dẫn về trình tự, thủ tục gia hạn đã bao gồm quy định về phương thức tiếp nhận thủ tục đề nghị gia hạn. Cụ thể: <i>“Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất (sau đây gọi là Giấy đề nghị gia hạn) lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện có sai sót (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính) theo Mẫu tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này...”</i>

		<p>-Rà soát, điều chỉnh cụm từ “trực tiếp” (người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế) tại Khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định để tránh gây ra cách hiểu người nộp thuế phải thực hiện thủ tục kê khai, nộp thuế bằng hình thức trực tiếp.</p> <p>-Khoản 5 Điều 5 dự thảo Nghị định quy định chủ đầu tư khi làm thủ tục thanh toán với Kho bạc nhà nước phải gửi kèm thông báo cơ quan thuế đã tiếp nhận giấy đề nghị gia hạn hoặc giấy đề nghị gia hạn có xác nhận của cơ quan thuế. Tuy nhiên, dự thảo nghị định quy định cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế; đồng thời mẫu giấy đề nghị gia hạn không có nội dung xác nhận của cơ quan thuế (khoản 1, Khoản 3 Điều 5). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kết quả giải quyết TTHC tại dự thảo Nghị định để thống nhất trong thực hiện.</p>	<p>Trong đó, phương thức điện tử đã bao gồm qua Công dịch vụ công quốc gia và công dịch vụ công Bộ Tài chính.</p> <p>- Cụm từ “trực tiếp” tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định nhằm quy định việc gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất không được áp dụng đối với các trường hợp khai thay, nộp thay (ví dụ thuế thu nhập cá nhân khai thay nộp thay hoặc thuế nhà thầu).</p> <p>Theo đó, đề nghị giữ nguyên nội dung tại dự thảo Nghị định.</p> <p>- Về thông báo cơ quan thuế đã tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn:</p> <p>Theo quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế thì sau khi NNT gửi Giấy đề nghị gia hạn thành công đến cơ quan thuế (bằng hình thức điện tử), hệ thống của cơ quan thuế sẽ gửi Thông báo về việc “Tiếp nhận hồ sơ khai thuế điện tử” cho NNT (không phải là Thông báo về việc Chấp nhận gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất).</p> <p>Theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Quyết định số 1335/QĐ-TCT ngày 16/9/2024 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuế theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan thuế, trường hợp tiếp nhận hồ sơ giấy nộp trực tiếp tại CQT hoặc tiếp nhận hồ sơ giấy nộp qua bưu chính, công chức sẽ đóng dấu tiếp nhận, ghi thời gian tiếp nhận trên hồ sơ giấy và Lập phiếu tiếp nhận, hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.</p> <p>Do vậy, trong các trường hợp, NNT đều nhận được thông báo đã tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn của cơ quan thuế</p>
Điều 3	Bộ Nội vụ	Đề nghị rà soát đối tượng gia hạn nhằm	DT Nghị định tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền

	<p>Công văn số 1230/BNV-PC ngày 22/02/2025</p>	<p>đảm bảo đúng quan điểm xây dựng Nghị định: hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo đà thúc đẩy phát triển kinh tế, trong khi vẫn phải bảo đảm giảm thiểu tác động cân đối ngân sách nhà nước (không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách Nhà nước đã được Quốc hội quyết định), bảo đảm phù hợp với thẩm quyền được giao của Chính phủ theo quy định tại Điều 63 Luật Quản lý thuế.</p>	<p>thuê đất đối với các đối tượng quy định tại Điều 3 Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ.</p> <p>Mặc dù tình hình kinh tế vĩ mô năm 2024 đã có sự tăng trưởng tương đối khả quan. Các ngành nghề sản xuất kinh doanh gặp khó khăn trong giai đoạn diễn ra dịch bệnh Covid-19 đã cơ bản phục hồi và bước vào chu kỳ phát triển mới. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Ổn định kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn rủi ro và chịu nhiều áp lực lớn; tăng trưởng tín dụng còn khó khăn, nợ xấu có nguy cơ gia tăng; giải ngân vốn đầu tư công thấp hơn so với cùng kỳ năm 2023. Thị trường bất động sản đã có chuyển biến nhưng chưa rõ nét; áp lực lớn trả nợ trái phiếu doanh nghiệp đến hạn. Sản xuất nông nghiệp, du lịch tại một số địa phương bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai, bão lũ ; sức ép cạnh tranh gia tăng. Xuất khẩu dự báo khó khăn hơn trong thời gian tới do yếu tố bên ngoài. Nhiều dự án gặp khó khăn, vướng mắc về pháp lý nhưng chưa được kịp thời tháo gỡ.</p> <p>Hoạt động sản xuất, kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn, sản lượng giảm hoặc không tăng so với năm 2023 như ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, khai thác dầu thô và khí thiên nhiên, sản xuất sắt thép, sản xuất máy công cụ, sản xuất thuốc lá điếu, sản xuất đồ uống,...Ngành du lịch chưa khởi sắc do số lượt khách du lịch nội địa tăng chậm (tăng 1,7% so với năm 2023), sản xuất ô tô chỉ tăng 2,94% so với năm 2023.</p> <p>Ngoài ra, thời gian gia hạn tại dự thảo Nghị định đã được cân nhắc để đảm bảo số thuế được gia hạn được nộp vào ngân sách 2025, không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định.</p>
--	--	--	--

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1230 /BNV - PC
V/v góp ý dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 1805/BTC-TCT ngày 14/02/2025 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với Bộ Tài chính về sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định nêu trên để thực hiện Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 12/11/2024 về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10/2024 và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

2. Đề nghị rà soát đối tượng gia hạn nhằm bảo đảm đúng quan điểm xây dựng Nghị định: hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo đà thúc đẩy phát triển kinh tế, trong khi vẫn phải bảo đảm giảm thiểu tác động cân đối ngân sách nhà nước (không dẫn đến điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước đã được Quốc hội quyết định), bảo đảm phù hợp với thẩm quyền được giao của Chính phủ theo quy định tại Điều 63 Luật Quản lý thuế.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Cao Huy;
- Lưu: VT, PC (LQsinh).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Cao Huy

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1403/VPCP-KSTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2025

V/v góp ý quy định về TTHC
tại dự thảo Nghị định

TỔNG CỤC THUẾ	
ĐẾN	Số 8064
	Ngày 20/02
Chuyên	CSCT
Số và ký hiệu HS	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp Công văn số 1805/BTC-TCT ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất (dự thảo Nghị định), Văn phòng Chính phủ có ý kiến như sau:

Dự thảo Nghị định có quy định về thủ tục hành chính (TTHC) gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất trong năm 2025 (Điều 5). Tuy nhiên, một số quy định chưa hợp lý, cần được nghiên cứu, hoàn thiện, cụ thể:

- Bổ sung, quy định rõ hơn các phương thức tiếp nhận hồ sơ (như thực hiện trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Tài chính) theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021).

- Rà soát, điều chỉnh cụm từ “trực tiếp” (người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế”) tại Khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định để tránh gây ra cách hiểu người nộp thuế phải thực hiện thủ tục kê khai, nộp thuế bằng hình thức trực tiếp.

- Khoản 5 Điều 5 dự thảo Nghị định quy định chủ đầu tư khi làm thủ tục thanh toán với Kho bạc nhà nước phải gửi kèm thông báo cơ quan thuế đã tiếp nhận giấy đề nghị gia hạn hoặc giấy đề nghị gia hạn có xác nhận của cơ quan thuế. Tuy nhiên dự thảo Nghị định quy định cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế; đồng thời mẫu giấy đề nghị gia hạn không có nội dung xác nhận của cơ quan thuế (Khoản 1, Khoản 3 Điều 5). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kết quả giải quyết TTHC tại dự thảo Nghị định để thống nhất trong thực hiện.

Trên đây là ý kiến góp ý của Văn phòng Chính phủ đối với quy định về TTHC tại dự thảo Nghị định, xin gửi Bộ Tài chính nghiên cứu, hoàn thiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, PCN Trịnh Mạnh Linh (đề b/c), Vụ KTTH;
- Lưu: VT, KSTT (2).LHQ

TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM SOÁT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Quang Hồng